

CHỦ ĐỀ: NGÀY TẾT VUI VẺ

Chủ đề nhánh 1: Ngày tết vui vẻ

Nội dung	Thời gian	Thứ 2	Thứ 3
Đón trẻ		- Cô đón trẻ vào lớp, cô ân cần vỗ về trẻ để trẻ nín, dạy trẻ chào cô, chào, - Trò chuyện về một số con vật sống trong trường. Cho trẻ chơi tự do,	
Thẻ đục sáng	50 – 60 phút	* Nội dung: - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: 2 tay giơ lên cao, hạ xuống, 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau - Lưng, bụng, lườn: Cúi người xuống, đứng thẳng người lên. - Chân: Co duỗi từng chân.	* Mục tiêu Trẻ tập được các động tác theo nhịp Trẻ có kỹ năng tập các động tác theo cô Trẻ có ý thức tham gia tập luyện * Chuẩn bị: Trẻ thoải mái gọn gàng Sân tập bằng phẳng
Chơi tập có chủ định	30 – 40 phút	PHÁT TRIỂN VẬN ĐỘNG Tung bóng bằng hai tay TC: Bò dê	NHẬN BIẾT Các món ăn trong ngày tết
Đạo chơi ngoài trời	30 – 35 phút	- Đạo chơi ngoài trời: Trải nghiệm trứng chìm trứng nổi. Đạo chơi ngoài - Trò chơi vận động: Bò dê, con voi, dung dăng dung dẻ - Chơi tự do: sỏi, lá, hạt hạt, chơi với đồ chơi ngoài trời...	
Chơi tập ở các khu vực chơi	30 - 35 phút	* Nội dung: - Góc phân vai: bán hàng bán các con vật, nấu ăn.. - Góc vận động: Xe con ong, kéo xe, chơi với vòng - Góc hoạt động với đồ vật: xâu vòng các con vật, xếp vườn thú - Góc nghệ thuật: Tô màu con các con vật.	* Mục tiêu: - Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với các đồ chơi, cô hỏi trẻ tết con được đi chơi ở những đâu? Con được ăn những loại bánh gì trong ngày tết? đây là quả gì? Bánh này có hình gì? Trong ngày tết có những loại bánh gì?. Cô yêu cầu trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.
Ăn chính	50 - 60 phút	- Nhắc nhở trẻ cần ăn chín, uống nước đã được đun sôi, rửa tay trước khi ăn, ăn xong lau mặt, miệng, uống nước vớt rác đúng nơi quy định.	
Ngủ trưa	140 -150 phút	- Hướng dẫn giúp cô lấy gối chuẩn bị chỗ ngủ. Trẻ ngủ trưa đủ giấc - Hướng dẫn trẻ cởi bớt áo khoác dày trước khi ngủ.	
Ăn bữa phụ	20 - 30 phút	- Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống, trong giờ ăn tự xúc cơm.	
Chơi, - tập	50 - 60 phút	- LQKTM: Xâu các con vật - Chơi tự do ở các góc chơi	- TCM: Làm theo chỉ dẫn - Kỹ năng tập chơi với đồ vật quen thuộc
Ăn chính	50-60 phút	Tập cho trẻ 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.	

Trả trẻ	50-60 phút	- Trò chuyện, âu yếm trẻ, cho trẻ chơi với các đồ chơi, cô hỏi trẻ - Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ ở lớp. Trả trẻ.
---------	------------	---

Thời gian thực hiện chủ đề: 5 tuần từ ngày 23/2 đến ngày 27/2/2026

Tuần 4: Từ ngày 23 tháng 2 đến ngày 27 tháng 2 năm 2026

*** GV dạy sáng: Nguyễn Thị Thương GV dạy chiều: Quàng Thị Thủy+ Lò Kim Xuyên**

Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
bố mẹ. Cho trẻ chơi với đồ chơi, cho trẻ chơi tự do. Trò chuyện về một số con sống trong rừng Điểm danh trẻ.		
<p>* Tổ chức hoạt động</p> <p>1. Khởi động: Đi thường, đi nhanh, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi nhanh, đi thường, dừng lại đứng thành vòng tròn.</p> <p>2. Trọng động: Tập mỗi động tác 3-4 lần.</p> <p>3. Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng</p> <p>* Ca múa hát tập thể thứ 3,5.</p>		
<p>VĂN HỌC</p> <p>Thơ : “ Tết là bạn nhỏ ”</p>	<p>HDVĐV</p> <p>Nặn bánh ngày tết</p>	<p>ÂM NHẠC</p> <p>NDTT: DH: Mùa xuân đến NDKH: TC: “ Thi ai nhanh ”</p>
trời. bắt bướm, Chi chi chành chành, Đuổi bóng, kéo cưa lừa xẻ.		
<p>* Chuẩn bị</p> <p>- Bác sĩ, nấu ăn....</p> <p>- Xe kéo con ong, vòng,</p> <p>- khối gỗ, cỏ, hoa...</p> <p>- Bút màu, tranh</p>	<p>* Tổ chức hoạt động</p> <p>- Trước khi chơi: Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề đang học, các góc chơi, nội dung chơi ở các góc.</p> <p>- Quá trình chơi: Cô bao quát, hướng dẫn trẻ chơi ở các góc chơi và cùng chơi với trẻ</p> <p>* Nhận xét: Cô đến từng góc, nhận xét và hướng dẫn trẻ cất đồ chơi ngăn nắp, gọn gàng</p>	
Hướng dẫn trẻ vận vôi, mở khóa lấy nước uống, trong giờ ăn tự xúc cơm.		
bật nhạc nhẹ nhàng để trẻ dễ dàng ngủ		
Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn: Xúc cơm, lấy nước uống.		
<p>- Ôn thơ: Cây đào</p> <p>- Chơi với đất nặn</p>	<p>- Ôn vận động: Đi kết hợp với chạy</p> <p>- Chơi ở các góc theo ý thích</p>	<p>- Hát các bài hát trong chủ đề</p> <p>- chơi theo ý thích ở các góc chơi</p>

Khi ăn xong nhắc trẻ uống nước súc miệng. Rèn trẻ đi vệ đúng nơi quy định.
Tập cho trẻ 1 số thao tác đơn giản trong rửa tay, lau mặt.

“Cái gì đây?”; “Đồ chơi này cất ở đâu?” và yêu cầu trẻ cất đồ chơi đúng nơi quy định.